

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 229/2022/HSPT

Ngày 23 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Thuần và bà Lê Thị Thanh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Huế - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 228/2022/TLPT-HS ngày 30/8/2022, đối với bị cáo Huỳnh Văn N về tội “Hủy hoại tài sản”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Huỳnh Văn N; Giới tính: Nam; Sinh năm 1971; Tại: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Huỳnh Văn T và bà Lê Thị U; Vợ: Trần Thị T, có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: 02 lần bị kết án.

Tại Bản án số 487/2014/HSPT ngày 22/12/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Ngày 13/4/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Tại Bản án số 04/2016/HSST ngày 25/3/2016 của Tòa án Quân sự Khu vực 2 Quân khu 5 xử phạt bị cáo 11 tháng 12 ngày tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Ngày 25/3/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 22/12/2021 bị cáo Huỳnh Văn N đang nhổ cỏ tại đất rẫy của gia đình thuộc thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thì thấy một đàn bò khoảng 07 con đang phá cây mỳ trong rẫy của bị cáo. Bị cáo xua đuổi đàn bò khỏi rẫy, có 04 con bò bỏ chạy, còn 03 con bò vẫn chạy quanh rẫy phá cây mỳ. Bị cáo hô to hỏi bò của ai nhưng không ai lên tiếng nhận nên bị cáo tiếp tục xua đuổi bò. Do bức tức vì bò phá mỳ, sẵn con dao đang cầm trên tay phải (dài 01m, cán bằng tre, mũi nhọn), bị cáo nhắm thẳng mũi dao phóng trúng vào sườn phải của con bò khoảng 05 tuổi của anh Nguyễn Đình P. Con bò bỏ chạy và chết tại rẫy nhà bà M.

Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 17/02/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Ea Súp kết luận: 01 con bò giống cái, 05 tuổi, màu vàng đậm, chiều dài cơ thể 250 cm, chiều ngang cơ thể phần rộng nhất 56 cm, nặng 290 kg, có thai 08 tháng tuổi, trị giá 22.567.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N 07 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Ngày 25/7/2022 bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi kháng cáo bị cáo cung cấp giấy tờ thể hiện bà Lê Thị U (mẹ bị cáo) là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS nên đề nghị HĐXX áp dụng bổ sung cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có thể tự cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ và đề nghị xử phạt bị cáo từ 21 tháng cải tạo không giam giữ. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 22/12/2021 tại rẫy nhà bị cáo Huỳnh Văn N thuộc thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo sử dụng con dao phóng trúng sườn phải con bò khoảng 05 tuổi của anh Nguyễn Đình P, còn bò bỏ chạy và chết tại rẫy nhà bà M. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do bị hại chặn thả gia súc, không có người quản lý dẫn đến gia súc phá hoại cây trồng trên đất của bị cáo, trong lúc bức xúc bị cáo phóng dao làm chết con bò của bị hại. Sau khi kháng cáo, bị cáo cung cấp bà Lê Thị U (mẹ bị cáo) là người có công cách mạng, được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2022 của UBND xã I. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần áp dụng bổ sung cho bị cáo. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo tích cực hợp tác với các cơ quan tiến hành tố tụng làm sáng tỏ những tình tiết, nội dung vụ án, thể hiện sự ăn năn, hối cải của bị cáo; Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại bãi nại. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ. Bị cáo Huỳnh Văn N có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[3] Về án phí: Do chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp về hình phạt.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N 01 (Một) năm 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn chấp hành án kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Huỳnh Văn N cho Ủy ban nhân dân xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã I giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Huỳnh Văn N.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT - CA T.Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện Ea Súp;
- CQTHAHS Công an huyện Ea Súp;
- UBND xã I;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhung